

Mẫu 02_CBTT/SGDHN

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-SGDHN ngày / /2016 của Tổng Giám đốc Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội về Quy chế Công bố thông tin tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội)

**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP
ĐOÀN THỦY SẢN MINH PHÚ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 11TB/MPC24

Cà Mau, ngày 25 tháng 06 năm 2024

THÔNG BÁO THAY ĐỔI NHÂN SỰ

(Mẫu dùng cho các trường hợp bổ nhiệm và/hoặc miễn nhiệm/từ nhiệm)

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Căn cứ theo Nghị quyết ĐHCĐ thường niên số 01NQ.ĐHCĐTN24 ngày 22/06/2024, của Công ty Cổ phần Tập đoàn Thủy sản Minh Phú;
- Căn cứ Nghị quyết HĐQT số 04NQ.HQĐT/MPC24 ngày 25/06/2024 về việc bầu chủ tịch HĐQT và Trưởng ban kiểm soát.

Chúng tôi trân trọng thông báo việc thay đổi nhân sự của Công ty như sau:

Trường hợp bổ nhiệm:

STT	Họ và Tên	Chức vụ trước khi bổ nhiệm	Chức vụ được bổ nhiệm	Thời gian bổ nhiệm	Ngày bắt đầu có hiệu lực
1	Chu Thị Bình	Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2019-2024	Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2024-2029	5 năm	25/06/2024
2	Lê Văn Quang	Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2019-2024	Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2024-2029	5 năm	25/06/2024
3	Lê Văn Điệp	Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2019-2024	Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2024-2029	5 năm	25/06/2024
4	Bùi Anh Dũng	Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2019-2024	Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2024-2029	5 năm	25/06/2024
5	Phan Thanh Lộc	Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2019-2024	Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2024-2029	5 năm	25/06/2024
6	Hồ Thu Lê	Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2019-2024	Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2024-2029	5 năm	25/06/2024
7	Nguyễn Nhân Nghĩa	Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2019-2024	Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2024-2029	5 năm	25/06/2024
8	Sasaki Takahiro	Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2019-2024	Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2024-2029	5 năm	25/06/2024
9	Suzuki Yoshiaki	Không	Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2024-2029	5 năm	25/06/2024
10	Trần Văn Khánh	Trưởng BKS nhiệm kỳ 2019-2024	Trưởng BKS nhiệm kỳ 2024-2029	5 năm	25/06/2024
11	Vũ Thị Thảo Nguyên	Thành viên BKS nhiệm kỳ 2019-2024	Thành viên BKS nhiệm kỳ 2024-2029	5 năm	25/06/2024
12	Lâm Thị Thúy Kiều	Thành viên BKS nhiệm kỳ 2019-2024	Thành viên BKS nhiệm kỳ 2024-2029	5 năm	25/06/2024

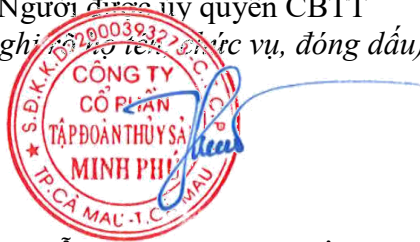
Trường hợp từ nhiệm:

STT	Họ và Tên	Không còn đảm nhận chức vụ	Ngày bắt đầu có hiệu lực
1	Hamaya Harutoshi	Thành viên HĐQT	25/06/2024

***Tài liệu đính kèm:**

- Nghị quyết ĐHCĐ thường niên số 01NQ.ĐHCĐTN24 ngày 22/06/2024 về việc bầu cử thành viên HĐQT, BKS;
- Nghị quyết HĐQT số 04NQ.HQQT ngày 25/06/2024 về việc bầu chủ tịch HĐQT, BKS;
- Bảng cung cấp thông tin theo Phụ lục III Thông tư 96/2020/TT-BTC của các nhân sự được bổ nhiệm.

Đại diện tổ chức
Người được ủy quyền CBTT
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)



NGUYỄN THỊ NGỌC HƯƠNG

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 06 năm 2024

NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024 CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THỦY SẢN MINH PHÚ

- Căn cứ giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 2000393273 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Cà Mau cấp thay đổi lần thứ 11 ngày 01/11/2022.
- Căn cứ Điều lệ hoạt động của Tập đoàn thủy sản Minh Phú.
- Căn cứ biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 số 01BB.ĐHCĐTN24

Hôm nay, ngày 22 tháng 06 năm 2024, phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty Cổ phần Tập đoàn Thủy sản Minh Phú tổ chức vào lúc 9 giờ 00 phút, tại Tầng 8, số 21 Lê Quý Đôn, phường Võ Thị Sáu, quận 3, TP. HCM.

+ Tại thời điểm bắt đầu đại hội: Tổng số đại biểu cổ đông tham dự là 32 người, đại diện 366.440.832 cổ phần, chiếm 91,64% tổng số cổ phần có quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông.

+ Tại thời điểm biểu quyết: Tổng số đại biểu cổ đông tham dự là 37 người, đại diện 366.740.833 cổ phần, chiếm 91,71% tổng số cổ phần có quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông.

+ Tại thời điểm bầu cử: Tổng số đại biểu cổ đông tham dự là 37 người, đại diện 366.740.833 cổ phần, chiếm 91,71% tổng số cổ phần có quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông.

Sau hơn 2 giờ làm việc khẩn trương, Đại hội thảo luận các vấn đề theo nội dung chương trình nghị sự Đại hội, Đại hội đồng cổ đông đã nhất trí quyết nghị những nội dung sau:

ĐIỀU 1. Thông qua Báo cáo Ban Tổng Giám Đốc, Báo cáo Hội đồng quản trị và Báo cáo Ban Kiểm Soát.

ĐIỀU 2. Thông qua các Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2023.

ĐIỀU 3. Thông qua phương án trích lập các quỹ, phân phối lợi nhuận năm 2023 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024, chi tiết như sau:

3.1. Phê duyệt báo cáo trích lập quỹ và sử dụng quỹ từ lợi nhuận năm 2023

	KHOẢN MỤC	SỐ TIỀN (VND)
Quỹ khen thưởng và phúc lợi	Đã được phê duyệt bởi ĐHCĐ 2023	0
	Số tiền ứng trích trong năm 2023	25.688.629.546
	Số đầu kỳ (tại ngày 01/01/2023)	72.553.014.908
	Trích từ lợi nhuận của năm 2022	-
	Điều chỉnh khác	40.829.803
	Sử dụng trong năm	(17.503.883.358)
	Số dư cuối kỳ (tại 31/12/2023)	80.778.590.899
Quỹ nghiên cứu và phát triển	Đã được phê duyệt bởi ĐHCĐ 2023	0
	Số tiền ứng trích trong năm 2023	25.688.629.546
	Số đầu kỳ (tại ngày 01/01/2023)	120.507.857.064
	Trích từ lợi nhuận của năm 2022	-
	Điều chỉnh khác	-
	Sử dụng trong năm	(42.886.513.699)
	Số dư cuối kỳ (tại 31/12/2023)	103.309.972.911

3.2. *Phê duyệt phương án trích lập các quỹ và phân phối lợi nhuận để lại tính đến năm 2023*

a) Căn cứ quy định của Điều lệ và tình hình kinh doanh thực tế của Công ty, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét phê duyệt phương án trích lập các quỹ và phân phối lợi nhuận để lại tính đến năm 2023 như sau:

PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN	SỐ TIỀN PHÂN PHỐI (VND)	Tỷ lệ lợi nhuận
Lợi nhuận sau thuế hợp nhất chưa phân phối tính đến năm 2023	775.521.309.414	100%
Quỹ khen thưởng phúc lợi (*)	38.776.065.470 – 77.552.130.941	5,0 – 10,0%
Quỹ nghiên cứu & phát triển (*)	38.776.065.470 – 77.552.130.941	5,0 – 10,0%
Chia cổ tức bằng tiền mặt	0 – 387.760.654.707	0,0 – 50,0%
Lợi nhuận chưa phân phối để lại	Còn lại	Còn lại

(*) Quỹ khen thưởng phúc lợi và Quỹ nghiên cứu & phát triển được áp dụng cho hợp nhất toàn Tập đoàn, bao gồm công ty mẹ và các công ty con. Phương án trích lập quỹ chi tiết cho từng công ty con giao HĐQT xây dựng và ban hành.

b) Căn cứ phương án phân phối lợi nhuận nêu trên, Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Tập đoàn Thủy sản Minh Phú kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án chi trả cổ tức năm 2023 bằng tiền mặt, với các nội dung như sau:

- Tỷ lệ chi trả trên mệnh giá: từ 0% đến 10%/cổ phiếu
- Nguồn thực hiện: Lợi nhuận sau thuế hợp nhất chưa phân phối lũy kế đến ngày 31/12/2023
- Thời gian thực hiện: trong năm 2024

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn tỷ lệ chi trả cụ thể trong khoảng phê duyệt trên và lựa chọn thời điểm thích hợp thực hiện thủ tục chốt danh sách cổ đông theo quy định của pháp luật, Cơ quan quản lý và triển khai thực hiện các công việc liên quan khác để chi trả cổ tức năm 2023 bằng tiền mặt cho cổ đông.

3.3. *Phê duyệt kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024*

Căn cứ định hướng phát triển của công ty, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét phê duyệt kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024 như sau:

KẾ HOẠCH PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN	Năm 2024 (%)
Trích lập quỹ khen thưởng phúc lợi	10%
Quỹ nghiên cứu phát triển	10%
Chia cổ tức	50 - 70%
Lợi nhuận chưa phân phối để lại	10 - 30%

ĐIỀU 4. Thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2024

STT	Thông số	Đơn vị	Chỉ tiêu	Đơn vị	Chỉ tiêu
1	Sản lượng sản xuất	Tấn	70.000	Ton	70.000
2	Doanh thu	Bil VND	18.568,7	Mil USD	729,6
3	Lợi nhuận trước thuế	Bil VND	1.385,2	Mil USD	54,4
4	Lợi nhuận sau thuế	Bil VND	1.265,7	Mil USD	49,7

Tỷ giá: 25.450 VND

ĐIỀU 5. Thông qua thù lao, lương thưởng cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

5.1. Mức thù lao đã chi trả trong năm 2023:

- Thù lao đã chi trả cho Hội đồng quản trị: 2.100.000.000 đồng (Hai tỷ một trăm triệu đồng).
- Thù lao đã chi trả cho Ban kiểm soát: 144.000.000 đồng (một trăm bốn mươi bốn triệu đồng)
- Tổng mức thù lao đã chi trả cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát là: 2.244.000.000 đồng (hai tỷ hai trăm bốn mươi bốn triệu đồng).

5.2. Kế hoạch thù lao của thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) và Ban Kiểm soát (BKS) năm 2024:

- Thù lao của HĐQT: Thành viên HĐQT không kiêm nhiệm (thành viên độc lập) nhận mức thù lao là 25.000.000 đồng/người/tháng; Thành viên HĐQT kiêm nhiệm nhận mức thù lao 12.500.000 đồng/người/tháng (bằng 50% của thành viên không kiêm nhiệm).
- Thù lao của Ban Kiểm soát: Thành viên BKS không kiêm nhiệm nhận mức thù lao là 20.000.000 đồng/người/tháng; thành viên BKS kiêm nhiệm nhận mức thù lao là 4.000.000 đồng/người/tháng (bằng 20% của thành viên không kiêm nhiệm).

5.3. Mức trích thưởng cho năm 2024:

- Nếu không hoàn thành kế hoạch thì sẽ không được thưởng.
- Nếu đạt kế hoạch đề ra, mức trích thưởng cho HĐQT, BKS, Ban Điều hành và CBCNV là 8% lợi nhuận sau thuế.
- Nếu vượt kế hoạch, mức trích thưởng cho cho HĐQT, BKS, Ban Điều hành và CBCNV là 15% phần lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch.

ĐIỀU 6. Ủy quyền cho HĐQT chọn một trong những công ty kiểm toán: Công ty TNHH KPMG Việt Nam, Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam, Công ty TNHH PwC Việt Nam, Công ty TNHH Deloitte Việt Nam là công ty kiểm toán cho báo cáo tài chính năm 2024.

ĐIỀU 7. Phê duyệt các hợp đồng, giao dịch của Công ty Cổ phần Tập đoàn Thủy sản Minh Phú (MPC) với Công ty Cổ phần Thủy sản Minh Phú Hậu Giang trong giai đoạn từ ngày hợp ĐHCĐ thường niên năm 2024 đến trước ngày hợp ĐHCĐ thường niên năm 2025, với điều kiện là các giao dịch đó được thực hiện trên cơ sở công bằng, đảm bảo lợi ích của Công ty và các điều khoản của giao dịch không bất lợi hơn các điều khoản tương tự được quy định với các đối tác độc lập khác, chi tiết như sau:

- Đối tượng ký kết: Công ty Cổ phần Thủy sản Minh Phú Hậu Giang
- Mối quan hệ: Công ty con, MPC sở hữu 98,27% vốn điều lệ của Công ty CP Thủy sản Minh Phú Hậu Giang.
- Nội dung các giao dịch bao gồm: mua/bán thành phẩm, mua/bán nguyên vật liệu, mua/bán tài sản cố định, cổ tức, góp vốn, các giao dịch khác,...
- Giá trị giao dịch dự kiến: 2.700 tỷ đồng (bao gồm cả các hợp đồng, giao dịch dẫn đến giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị vượt quá 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong Báo cáo tài chính gần nhất).
- Giao cho Tổng giám đốc tổ chức triển khai ký kết, thực hiện các giao dịch, hợp đồng nêu trên đảm bảo theo quy định của Điều lệ Công ty và Pháp luật, đảm bảo quyền và lợi ích của Công ty.

ĐIỀU 8. Phê duyệt phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP)

8.1. Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP)

1. Tên cổ phiếu	Cổ phiếu Công ty Cổ phần Tập đoàn Thủy sản Minh Phú
2. Mã cổ phiếu	MPC
3. Loại cổ phiếu chào bán	Cổ phiếu phổ thông
4. Mệnh giá cổ phiếu	10.000 đồng/cổ phần
5. Vốn điều lệ hiện tại	3.998.873.000.000 đồng (tại thời điểm trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2024)
6. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	399.887.300 cổ phiếu
7. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành theo ESOP	1.051.000 cổ phiếu
8. Giá phát hành	10.000 đồng/cổ phần (bằng mệnh giá cổ phiếu)
9. Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá	10.510.000.000 đồng
10. Đối tượng được mua cổ phiếu	Cán bộ công nhân viên (“CBCNV”) đang làm việc tại Công ty Cổ phần Tập đoàn Thủy sản Minh Phú theo tiêu chuẩn quy định tại Quy chế ESOP và danh sách được Hội đồng Quản trị phê duyệt (sau đây gọi chung là “Người lao động”).
11. Tỷ lệ chào bán (số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán/số lượng cổ phiếu đang lưu hành)	0,26%
12. Hạn chế chuyển nhượng	Cổ phiếu ESOP sẽ bị hạn chế chuyển nhượng 05 năm kể từ ngày hoàn tất đợt phát hành.
13. Phương án xử lý cổ phiếu lẻ và cổ phiếu không chào bán hết trong trường hợp Người lao động không mua hoặc mua một phần cổ phiếu (Cổ phiếu cần phân phối)	ĐHĐCĐ ủy quyền HĐQT quyết định phân bổ số Cổ Phiếu cần phân phối cho Người lao động khác trong danh sách ban đầu với cùng mức giá phát hành.
14. Thời gian phát hành dự kiến	Dự kiến trong năm 2024, sau khi Ủy ban chứng khoán nhà nước (“UBCKNN”) thông báo nhận được đầy đủ tài liệu báo cáo phát hành.
15. Đăng ký lưu ký và đăng ký giao dịch bổ sung	Toàn bộ số cổ phiếu thực tế được phát hành để tăng vốn sẽ được đăng ký lưu ký bổ sung tại Tổng Công Ty Lưu ký và Bù trừ Chứng Khoán Việt Nam (VSDC) và đăng ký giao dịch bổ sung trên sàn UPCOM.
16. Mục đích chào bán và phương án sử dụng vốn	<p>- Phát hành cổ phiếu cho Người lao động trong Công ty để ghi nhận những đóng góp của họ trong năm qua. Từ đó, Người lao động sẽ gắn kết hơn, có tinh thần trách nhiệm cao hơn và cam kết đồng hành lâu dài cùng Công ty.</p> <p>- Số tiền thu được từ đợt phát hành sẽ được sử dụng để tăng vốn điều lệ, phục vụ nhu cầu kinh doanh và bổ sung vốn lưu động của Công ty.</p>

8.2. Thông qua phương án đảm bảo phương án phát hành đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài.

ĐHĐCĐ ủy quyền HĐQT quyết định phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại Công ty.

8.3. Thông qua phê duyệt các thay đổi liên quan đến đợt phát hành:

- Thông qua việc tăng vốn điều lệ, sửa đổi mức vốn điều lệ, số cổ phiếu lưu hành và các nội dung liên quan khác trong Điều lệ Công ty tương đương với tổng mệnh giá số lượng cổ phiếu thực tế phát hành theo phương án phát hành nêu trên;
- Thông qua việc thay đổi giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp với mức vốn điều lệ mới theo kết quả của đợt phát hành;
- Thông qua việc đăng ký lưu ký bổ sung cổ phiếu mới tại VSDC và đăng ký giao dịch bổ sung trên UPCOM theo quy định của pháp luật.

8.4. Giao Hội đồng quản trị và cho phép Hội đồng quản trị được ủy quyền cho Tổng giám đốc hoặc người được Tổng giám đốc ủy quyền thực hiện các nội dung sau:

- Lựa chọn đơn vị tư vấn đợt phát hành, làm hồ sơ đăng ký lưu ký và đăng ký giao dịch bổ sung tại VSDC và UPCOM;
- Ban hành Quy chế phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động, quyết định tiêu chuẩn và danh sách nhân viên tham gia chương trình, nguyên tắc xác định số lượng cổ phiếu phát hành cho từng nhân viên, tính toán tỷ lệ phát hành chi tiết căn cứ trên số lượng cổ phiếu phát hành đã được ĐHĐCĐ thông qua ở trên;
- Quyết định chi tiết phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành theo đúng mục đích đã được ĐHĐCĐ thông qua ở trên; điều chỉnh việc phân bổ, sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành; thay đổi mục đích, phương án sử dụng vốn (nếu cần thiết) cho phù hợp tình hình thực tế đảm bảo lợi ích của cổ đông và Công ty, và báo cáo ĐHĐCĐ gần nhất các điều chỉnh liên quan về mục đích, phương án sử dụng vốn này (nếu có);
- Quyết định thời điểm phát hành, xây dựng, chỉnh sửa và giải trình tất cả các hồ sơ, thủ tục liên quan đến đợt phát hành, chỉnh sửa phương án phát hành tùy theo tình hình thực tế hoặc theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, và thực hiện các công việc theo đúng quy định pháp luật để hoàn tất việc phát hành cổ phiếu;
- Quyết định nội dung và ký kết các tài liệu liên quan đến các phương án phát hành, bao gồm cả hồ sơ báo cáo phát hành, hồ sơ đăng ký lưu ký bổ sung, hồ sơ đăng ký giao dịch bổ sung cổ phiếu;
- Thực hiện các thủ tục cần thiết để báo cáo kết quả phát hành cho UBCKNN;
- Quyết định, thực hiện các thủ tục thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp (bao gồm cả thực hiện thủ tục đăng ký tăng Vốn điều lệ sau khi kết thúc đợt phát hành) và ký các hồ sơ cần thiết có liên quan đến việc điều chỉnh tăng Vốn điều lệ trên Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền; chỉnh sửa mức Vốn điều lệ, số cổ phiếu lưu hành cùng các nội dung liên quan khác trong Điều lệ của Công Ty và các thủ tục/công việc khác có liên quan đến việc tăng vốn điều lệ nêu trên với các Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và đơn vị liên quan;
- Thực hiện các công việc cần thiết khác để cổ phiếu phát hành thêm được đăng ký lưu ký bổ sung tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam và giao dịch bổ sung tại UPCOM;
- Trong thời gian hạn chế chuyển nhượng, nếu có nhân viên nghỉ việc thì số cổ phiếu đã phát hành cho nhân viên đó sẽ được xử lý theo quy chế chương trình phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho nhân viên do HĐQT ban hành;

- Quyết định và thực hiện tất cả các hành động khác phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty để hoàn tất việc phát hành cổ phiếu, đảm bảo an toàn, hiệu quả theo đúng quy định của Pháp luật;
- HĐQT được ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc hoặc người được Tổng giám đốc ủy quyền để thực hiện một hoặc một số công việc nêu trên theo đúng quy định của Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật.

ĐIỀU 9. Thông qua miễn nhiệm tư cách thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tập đoàn Thủy sản Minh Phú đối với ông Hamaya Harutoshi theo Thư từ nhiệm.

Thông qua số lượng thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2024-2029.

Thông qua danh sách ứng cử viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát tham gia bầu cử và kết quả trúng cử thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2024-2029 như sau:

STT	Họ và Tên thành viên HĐQT
1	Chu Thị Bình
2	Lê Văn Quang
3	Lê Văn Điệp
4	Bùi Anh Dũng
5	Phan Thanh Lộc
6	Hồ Thu Lê
7	Nguyễn Nhân Nghĩa
8	Sasaki Takahiro
9	Suzuki Yoshiaki
	Họ và Tên thành viên BKS
1	Trần Văn Khánh
2	Vũ Thị Thảo Nguyên
3	Lâm Thị Thúy Kiều

Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty Cổ phần Tập đoàn Thủy sản Minh Phú được các đại biểu cổ đông tham dự Đại hội nhất trí thông qua vào hồi 11 giờ 30 phút cùng ngày.

**Đại Hội Đồng Cổ Đông Thường Niên Năm 2024
Công Ty Cổ phần Tập đoàn Thủy sản Minh Phú**

Thư ký Đại hội



Bùi Khánh Linh

Chủ tịch Đại hội




Lê Văn Quang



Số: 04NQ.HĐQT/MPC24

Tp. HCM, ngày 25 tháng 06 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THỦY SẢN MINH PHÚ

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và có hiệu lực ngày 01/01/2021;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Tập đoàn Thủy sản Minh Phú;
- Căn cứ Nghị quyết ĐHCĐ thường niên số 01NQ.ĐHCĐTN24 ngày 22/06/2024;
- Căn cứ Biên bản HĐQT số 04BBKP/MPC24 ngày 25/06/2024;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tập đoàn Thủy sản Minh Phú nhất trí thông qua các nội dung sau:

ĐIỀU 1: Bầu bà Chu Thị Bình là chủ tịch Hội đồng quản trị Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn Thủy Sản Minh Phú nhiệm kỳ 2024 - 2029. (*Article 1: Elected Mrs. Chu Thi Binh as Chairman of the Board of Directors of Minh Phu Seafood Joint Stock Company for the term 2024 - 2029.*)

ĐIỀU 2: Bầu ông Trần Văn Khánh là Trưởng ban kiểm soát Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn Thủy Sản Minh Phú nhiệm kỳ 2024 – 2029. (*Article 2: Elected Mr. Tran Van Khanh as Head of the Supervisory Board of Minh Phu Seafood Group Joint Stock Company for the term 2024 – 2029*)

ĐIỀU 3: Chủ tịch Hội đồng quản trị, Trưởng Ban kiểm soát, các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Ban điều hành và các phòng ban, cá nhân có liên quan căn cứ nghị quyết thi hành. (*Article 3: The Chairman of the Board of Directors, the Head of the Supervisory Board, Board Members, the General Director, the Executive Board and relevant departments and individuals shall base on the implementation resolution.*)

Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày ký./ *The Resolution takes effect from the date of signing./*

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

LE VAN QUANG

CÔNG TY CP
TẬP ĐOÀN THỦY
SẢN MINH PHÚ

Digital signature of CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN THỦY SẢN MINH PHÚ
ĐƠN VỊ: Văn phòng Công ty Cổ phần Tập đoàn Thủy sản Minh Phú
Số 19 Đường Nguyễn Văn Linh, Phường 8, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Số ĐKKD: 0302050101, V.L. 04/2019/000273, Ch.CÔNG
Số CP: 0302050101, Ch.CÔNG TẬP ĐOÀN THỦY SẢN MINH PHÚ
Số Chứng chỉ đăng ký: 0302050101, Ch.CÔNG TẬP ĐOÀN THỦY SẢN MINH PHÚ
Số Chứng chỉ đăng ký: 0302050101, Ch.CÔNG TẬP ĐOÀN THỦY SẢN MINH PHÚ
Số Chứng chỉ đăng ký: 0302050101, Ch.CÔNG TẬP ĐOÀN THỦY SẢN MINH PHÚ
Số Chứng chỉ đăng ký: 0302050101, Ch.CÔNG TẬP ĐOÀN THỦY SẢN MINH PHÚ
Số Chứng chỉ đăng ký: 0302050101, Ch.CÔNG TẬP ĐOÀN THỦY SẢN MINH PHÚ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

-----o0o-----

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN/ CURRICULLUM VITAE

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.
To: - The State Securities Commission;
- The Stock Exchange.

1. Họ và tên/Full name::	LÊ VĂN QUANG
2. Giới tính/Gender:	Nam
3. Ngày tháng năm sinh/Date of birth:	28/10/1958
4. Nơi sinh/Place of birth:	Hải Phòng
5. Số CCCD hoặc Hộ chiếu/ID Card No. or Passport No:	
6. Ngày cấp/ Date of issue:	21/12/2021
7. Nơi cấp/Place of issue:	Cục cảnh sát QLHC về TTXH
8. Quốc tịch/ Nationality	Việt Nam
9. Dân tộc/ Ethnic	Kinh
10. Địa chỉ thường trú/ Permanent residence:	Số 82 đường số 2, Cư xá đô Thành, phường 4, quận 3, Tp. HCM
11. Số ĐT liên lạc/ Telephone number	
12. Địa chỉ email/ Email	
13. Trình độ chuyên môn/ Qualification	Kỹ sư chế biến thủy sản
14. Quá trình công tác/ Working process	<p>Quá trình công tác:</p> <p>+ 1981 - 1983: Cán bộ kỹ thuật cơ sở thủy sản Minh Hải.</p> <p>+ 1983 - 1986: Phó phòng thu mua Công ty Xuất nhập khẩu Thủy sản Minh Hải</p> <p>+ 1986 - 1988: Quản đốc phân xưởng Công ty Xuất nhập khẩu thủy sản Minh Hải</p> <p>+ 1992 - 2003: Chủ doanh nghiệp tư nhân Minh Phú.</p> <p>+ 2003 - 2006: Tổng giám đốc Công ty Xuất nhập khẩu Thủy sản Minh Phú</p> <p>+ 2006 - 2020: Chủ tịch HĐQT kiêm TGĐ Tập đoàn Thủy sản Minh Phú</p> <p>+ 2020 - nay: Thành viên HĐQT kiêm TGĐ Tập đoàn Thủy sản Minh Phú</p>
15. Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ Organisation's name subject to information disclosure rules	Công ty Cổ phần Tập đoàn Thủy sản Minh Phú (MPC)
16. Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối	Tổng giám đốc/ Thành viên HĐQT

tượng công bố thông tin/ <i>Current position in an organization subject to information disclosure</i>	
17. Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác/ <i>Positions in other companies</i>	- Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Thủy sản Minh Phú Hậu Giang. - Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH Chế biến Thủy sản Minh Phát. - Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH Thủy Hải Sản Minh Phú Kiên Giang. - Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH Sản Xuất Giống Thủy Sản Minh Phú
18. Số CP nắm giữ/ <i>Number of owning shares</i>	64.281.600
+ Đại diện sở hữu/ <i>Owning on behalf of</i>	
+ Cá nhân sở hữu/ <i>Owning by Individual</i>	64.281.600
19. Danh sách người có liên quan của người khai* / <i>List of affiliated persons of declarant:</i>	[Khai báo ở file kèm theo]
20. Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/ <i>Related interest with public company, public fund (if any):</i>	Không
21. Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/ <i>Interest in conflict with public company, public fund (if any):</i>	Không

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật/*I hereby certify that the information provided in this cv is true and correct and I will bear the full responsibility to the law.*

Ho Chi Minh, ngày 22 tháng 06 năm 2024

NGƯỜI KHAI/DECLARANT

(Ký, ghi rõ họ tên)

(Signature, full name)

Appendix

DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NHỮNG NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

LIST OF INSIDERS AND THEIR AFFILIATED PERSONS

(Người có liên quan theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019/

Affiliated persons are stipulated in Article 4, clause 46 of the Law on Securities dated 26th Nov 2019)

STT	Tên người nội bộ và người có liên quan/	Tài khoản chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại MPC (nếu có)	Mối quan hệ đối với MPC/ người nội bộ	Loại hình giấy NSH (CCCD/ Hộ chiếu/Giấy CN ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ/ Địa chỉ trụ sở chính	SL CP của cá nhân/đại diện sở hữu
No.	Name of person	Securities trading accounts (if available)	Position at the company (if available)	Relationship with the company/ internal person	Type of documents (ID/Passport/ Business Registration Certificate)	NSH No.	Date of issue	Place of issue	Contact address/ Head office address	Shareholding (shares)
1	2	3	4	5	6		9	10		11
1	Lê Văn Quang		Thành viên HĐQT/ TGD							64.281.600
1.1	Chu Thị Bình		Chủ tịch HĐQT/ Phó TGD	Vợ						70.221.660
1.2	Lê Thị Diệu Minh		Phó TGD	Con gái						13.074.540
1.3	Trương Minh Đạt			Con rể						
1.4	Lê Thị Minh Phú			Con gái						11.028.136
1.5	Nguyễn Hoàng Liêm			Con rể						8.800
1.6	Lê Thị Minh Quý			Con gái						11.028.134
1.7	Lê Thị Minh Ngọc			Con gái						11.028.134
1.8	Lê Thị Vinh			Chị						
1.9	Lê Văn Giang			Em trai						
1.10	Huỳnh Kiều Diễm			Em dâu						
1.11	Bùi Thanh Hoài			Em dâu						
1.12	Lê Thị Hải			Em gái						
1.13	Lê Văn Diệp		Thành viên HĐQT/ Phó Tổng giám đốc	Em trai						314.860
1.14	Nguyễn Thị Thu Huyền		Phó TGD MPCM	Em dâu						885.700
1.15	Lê Thị Thủy			Em gái						28.600
1.16	Ngô Thanh Hà			Em rể						19.720
1.17	Lê Văn Tuấn			Em trai						24.820
1.18	Nguyễn Thị Huyền Trân			Em dâu						28.720
1.19	CTCP Đầu tư Long Phụng			Tổ chức liên quan						16.354.620
1.20	CTCP Thủy Sản Minh Phú Hậu Giang			Tổ chức liên quan						
1.21	Cty TNHH Chế biến Thủy sản Minh Phát			Tổ chức liên quan						
1.22	Cty TNHH Chế biến Thủy Sản Minh Quý			Tổ chức liên quan						
1.23	Cty TNHH SXG Thủy Sản Minh Phú			Tổ chức liên quan						
1.24	Cty TNHH Nuôi trồng Thủy sản Minh Phú Lộc An			Tổ chức liên quan						
1.25	Cty TNHH Thủy Hải Sản Minh Phú Kiên Giang			Tổ chức liên quan						
1.26	Cty TNHH MTV Chuối Cung Ứng Minh Phú			Tổ chức liên quan						
1.27	Cty TNHH XK Thủy Sản Minh Phú			Tổ chức liên quan						
1.28	Cty TNHH Thực phẩm xanh Minh Phú			Tổ chức liên quan						
1.29	Cty TNHH Nông Nghiệp Công Nghệ Cao Minh Phú			Tổ chức liên quan						
1.30	Cty TNHH Xã Hội Chuối tằm rừng Minh Phú			Tổ chức liên quan						
1.31	Cty TNHH SX Chế phẩm sinh học Minh Phú			Tổ chức liên quan						
1.32	Cty TNHH Thức Ăn Tôm Xanh Minh Phú			Tổ chức liên quan						

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

-----o0o-----

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN/ CURRICULLUM VITAE

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.
To: - The State Securities Commission;
- The Stock Exchange.

1. Họ và tên/Full name::	CHU THỊ BÌNH
2. Giới tính/Gender:	Nữ
3. Ngày tháng năm sinh/Date of birth:	26/07/1964
4. Nơi sinh/Place of birth:	Thái Bình
5. Số CCCD hoặc Hộ chiếu/ID Card No. or Passport No:	
6. Ngày cấp/ Date of issue:	28/06/2022
7. Nơi cấp/Place of issue:	Cục cảnh sát QLHC về TTXH
8. Quốc tịch/ Nationality	Việt Nam
9. Dân tộc/ Ethnic	Kinh
10. Địa chỉ thường trú/ Permanent residence:	Số 82 đường số 2 Cư xá Đô Thành, phường 4, quận 3, Tp. HCM
11. Số ĐT liên lạc/ Telephone number	
12. Địa chỉ email/ Email	
13. Trình độ chuyên môn/ Qualification	Kế toán – tài chính
14. Quá trình công tác/ Working process	- Từ 1981 - 1995: Nhân viên thu mua, Kế toán Công ty Chế biến Thủy sản Cà Mau. - Từ 1996 - 1997: Phó giám đốc Xí nghiệp Hợp tác. - Từ 1998 - 7/2020: Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần tập đoàn Thủy sản Minh Phú, Giám đốc Công ty TNHH Chế biến Thủy sản Minh Quý. - Từ 8/2020 - nay: Chủ tịch HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần tập đoàn Thủy sản Minh Phú.
15. Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ Organisation's name subject to information disclosure rules	Công ty Cổ phần Tập đoàn Thủy sản Minh Phú (MPC)
16. Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ Current position in an organization subject to	Chủ tịch HĐQT/ Phó tổng giám đốc

<i>information disclosure</i>	
17. Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác/ <i>Positions in other companies</i>	Giám đốc Công ty TNHH Chế biến Thủy sản Minh Quý.
18. Số CP nắm giữ/ <i>Number of owning shares</i>	70.221.660
+ Đại diện sở hữu/ <i>Owning on behalf of</i>	
+ Cá nhân sở hữu/ <i>Owning by Individual</i>	70.221.660
19. Danh sách người có liên quan của người khai* / <i>List of affiliated persons of declarant:</i>	[Khai báo ở file kèm theo]
20. Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/ <i>Related interest with public company, public fund (if any):</i>	Không
21. Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/ <i>Interest in conflict with public company, public fund (if any):</i>	Không

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật/*I hereby certify that the information provided in this cv is true and correct and I will bear the full responsibility to the law.*

Ho Chi Minh, ngày 22 tháng 06 năm 2024

NGƯỜI KHAI/DECLARANT

(Ký, ghi rõ họ tên)

(Signature, full name)

Appendix

DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NHỮNG NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

LIST OF INSIDERS AND THEIR AFFILIATED PERSONS

(Người có liên quan theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019/
Affiliated persons are stipulated in Article 4, clause 46 of the Law on Securities dated 26th Nov 2019)

STT	Tên người nội bộ và người có liên quan/	Tài khoản chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại MPC (nếu có)	Mối quan hệ đối với MPC/ người nội bộ	Loại hình giấy NSH (CCCD/ Hộ chiếu/Giấy CN ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ/ Địa chỉ trụ sở chính	SL CP của cá nhân/đại diện sở hữu
No.	Name of person	Securities trading accounts (if available)	Position at the company (if available)	Relationship with the company/ internal person	Type of documents (ID/Passport/ Business Registration Certificate)	NSH No.	Date of issue	Place of issue	Contact address/ Head office address	Shareholding (shares)
1	2	3	4	5	6		9	10		11
1	Chu Thị Bình		Chủ tịch HĐQT /Phó TGD							70.221.660
1.1	Lê Văn Quang		Thành viên HĐQT/ Tổng giám đốc	Chồng						64.281.600
1.2	Lê Thị Diệu Minh		Phó TGD	Con gái						13.074.540
1.3	Trương Minh Đạt			Con rể						
1.4	Lê Thị Minh Phú			Con gái						11.028.136
1.5	Nguyễn Hoàng Liêm			Con rể						8.800
1.6	Lê Thị Minh Quý			Con gái						11.028.134
1.7	Lê Thị Minh Ngọc			Con gái						11.028.134
1.8	Chu Văn An			Anh trai						420.320
1.9	Nguyễn Thị Kim Trọng			Chị dâu						
1.10	Chu Nam Thắng			Anh trai						
1.11	Trần Thị Tý			Chị dâu						
1.12	Chu Thị Ninh			Chị gái						
1.13	Nguyễn Thái Bình			Anh rể						
1.14	CPTP Đầu tư Long Phụng			Tổ chức liên quan						16.354.620

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

-----o0o-----

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN/ CURRICULLUM VITAE

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.
To: - The State Securities Commission;
- The Stock Exchange.

1. Họ và tên/Full name::	LÊ VĂN ĐIỆP
2. Giới tính/Gender:	Nam
3. Ngày tháng năm sinh/Date of birth:	26/12/1972
4. Nơi sinh/Place of birth:	Hải Phòng
5. Số CCCD hoặc Hộ chiếu/ID Card No. or Passport No:	
6. Ngày cấp/ Date of issue:	28/06/2021
7. Nơi cấp/Place of issue:	Cục cảnh sát QLHC về TTXH
8. Quốc tịch/ Nationality	Việt Nam
9. Dân tộc/ Ethnic	Kinh
10. Địa chỉ thường trú/ Permanent residence:	212 Nguyễn Đình Chiểu, F8, TP. Cà Mau
11. Số ĐT liên lạc/ Telephone number	/
12. Địa chỉ email/ Email	/
13. Trình độ chuyên môn/ Qualification	Cử nhân Kinh tế
14. Quá trình công tác/ Working process	- Từ 2008 - Nay: Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc Công ty CP Tập đoàn Thủy sản Minh Phú - Từ 07/05/2007 - 31/12/2007: Giám đốc tài chính Công ty CP thủy hải sản Minh Phú. - Từ 2006 - 2007: Thành viên hội đồng quản trị, P. Giám đốc tài chính Công ty CP thủy hải sản Minh Phú. - Từ 2003- 2006: Phó giám đốc tài chính Công ty XNK thủy sản Minh Phú. - Từ 1999-2002: Phó phòng nghiệp vụ, Xí nghiệp CBTS thủy sản Minh Phú.
15. Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ Organisation's name subject to information disclosure rules	Công ty Cổ phần Tập đoàn Thủy sản Minh Phú (MPC)
16. Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ Current position in an organization subject to	Thành viên HĐQT/ Phó Tổng giám đốc

<i>information disclosure</i>	
17. Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác/ <i>Positions in other companies</i>	- Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Thủy sản Minh Phú - Hậu Giang - Phó Tổng Giám đốc Công ty TNHH CBTS Minh Phát - Phó Giám đốc Công ty TNHH CBTS Minh Quý
18. Số CP nắm giữ/ <i>Number of owning shares</i>	314.860
+ Đại diện sở hữu/ <i>Owning on behalf of</i>	0
+ Cá nhân sở hữu/ <i>Owning by Individual</i>	314.860
19. Danh sách người có liên quan của người khai* / <i>List of affiliated persons of declarant:</i>	[Khai báo ở file kèm theo]
20. Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/ <i>Related interest with public company, public fund (if any):</i>	Không
21. Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/ <i>Interest in conflict with public company, public fund (if any):</i>	Không

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật/*I hereby certify that the information provided in this cv is true and correct and I will bear the full responsibility to the law.*

Ho Chi Minh, ngày 22 tháng 06 năm 2024

NGƯỜI KHAI/DECLARANT

(Ký, ghi rõ họ tên)

(Signature, full name)

Appendix

DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NHỮNG NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

LIST OF INSIDERS AND THEIR AFFILIATED PERSONS

(Người có liên quan theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019/
Affiliated persons are stipulated in Article 4, clause 46 of the Law on Securities dated 26th Nov 2019)

STT	Tên người nội bộ và người có liên quan/	Tài khoản chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại MPC (nếu có)	Mối quan hệ đối với MPC/ người nội bộ	Loại hình giấy NSH (CCCD/ Hộ chiếu/Giấy CN ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ/ Địa chỉ trụ sở chính	SL CP của cá nhân/đại diện sở hữu
No.	Name of person	Securities trading accounts (if available)	Position at the company (if available)	Relationship with the company/ internal person	Type of documents (ID/Passport/ Business Registration Certificate)	NSH No.	Date of issue	Place of issue	Contact address/ Head office address	Shareholding (shares)
1	2	3	4	5	6		9	10		11
1	Lê Văn Điệp		Thành viên HĐQT/Phó Tổng giám đốc							314.860
1.1	Nguyễn Thị Thu Huyền		Phó TGD MPCM	Vợ						885.700
1.2	Lê Quang Huy		Trợ lý TGD	Con trai						
1.3	Đặng Ngọc Tâm		CVXNK	Con dâu						
1.4	Lê Quang Hưng			Con trai						
1.5	Lê Thị Vinh			Chị gái						
1.6	Lê Văn Quang			Anh trai						64.281.600
1.7	Chu Thị Bình			Chị dâu						70.221.660
1.8	Lê Văn Giang			Anh trai						
1.9	Huyền Kiều Diễm			Chị dâu						
1.10	Bùi Thanh Hoài			Chị dâu						
1.11	Lê Thị Hải			Chị gái						
1.12	Lê Thị Thuý			Em gái						28.600
1.13	Ngô Thanh Hà			Em rể						19.720
1.14	Lê Văn Tuấn			Anh trai						24.820
1.15	Nguyễn Thị Huyền Trân			Chị dâu						28.720

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom – Happiness

-----o0o-----

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN/ CURRICULLUM VITAE

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.
To: - The State Securities Commission;
- The Stock Exchange.

1. Họ và tên/Full name::	BÙI ANH DŨNG
2. Giới tính/Gender:	Nam
3. Ngày tháng năm sinh/Date of birth:	01/01/1975
4. Nơi sinh/Place of birth:	Nghệ An
5. Số CCCD hoặc Hộ chiếu/ID Card No. or Passport No:	
6. Ngày cấp/ Date of issue:	19/08/2022
7. Nơi cấp/Place of issue:	Cục CS QLHC về TTXH
8. Quốc tịch/ Nationality	Việt Nam
9. Dân tộc/ Ethnic	Kinh
10. Địa chỉ thường trú/ Permanent residence:	Số 2 Tôn Đức Thắng, P. Bến Nghé, quận 1, Tp. HCM
11. Số ĐT liên lạc/ Telephone number	
12. Địa chỉ email/ Email	
13. Trình độ chuyên môn/ Qualification	Kỹ sư chế biến thủy sản
14. Quá trình công tác/ Working process	- Từ 2011 – Nay: Phó tổng giám đốc Tập đoàn Thủy sản Minh Phú. - Từ 2007-2011: Giám đốc Kế Hoạch - Thị Trường Công ty CP Tập đoàn Thủy sản Minh Phú - Từ 2003 - 2006: Phó Giám đốc Kế Hoạch - Thị Trường Công ty CP Thủy hải sản Minh Phú. - Từ 2000-2002: Nhân viên XNK Công ty XNK Thủy sản Minh Phú. - Từ 1998-2000: KCS Công ty chế biến Thủy sản Minh Phú.
15. Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ Organisation's name subject to information disclosure rules	Công ty Cổ phần Tập đoàn Thủy sản Minh Phú (MPC)
16. Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ Current position in an organization subject to	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc

<i>information disclosure</i>	
17. Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác/ <i>Positions in other companies</i>	Tổng giám đốc Cty TNHH Xuất Khẩu Thủy Sản Minh Phú
18. Số CP nắm giữ/ <i>Number of owning shares</i>	291.640
+ Đại diện sở hữu/ <i>Owning on behalf of</i>	
+ Cá nhân sở hữu/ <i>Owning by Individual</i>	291.640
19. Danh sách người có liên quan của người khai* / <i>List of affiliated persons of declarant:</i>	[Khai báo ở file kèm theo]
20. Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/ <i>Related interest with public company, public fund (if any):</i>	Không
21. Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/ <i>Interest in conflict with public company, public fund (if any):</i>	Không

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật/*I hereby certify that the information provided in this cv is true and correct and I will bear the full responsibility to the law.*

Ho Chi Minh, ngày 22 tháng 06 năm 2024

NGƯỜI KHAI/DECLARANT

(Ký, ghi rõ họ tên)

(Signature, full name)

Appendix

DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NHỮNG NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

LIST OF INSIDERS AND THEIR AFFILIATED PERSONS

(Người có liên quan theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019/
Affiliated persons are stipulated in Article 4, clause 46 of the Law on Securities dated 26th Nov 2019)

STT	Tên người nội bộ và người có liên quan/	Tài khoản chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại MPC (nếu có)	Mối quan hệ đối với MPC/ người nội bộ	Loại hình giấy NSH (CCCD/ Hộ chiếu/Giấy CN ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ/ Địa chỉ trụ sở chính	SL CP của cá nhân/đại diện sở hữu
No.	Name of person	Securities trading accounts (if available)	Position at the company (if available)	Relationship with the company/ internal person	Type of documents (ID/Passport/ Business Registration Certificate)	NSH No.	Date of issue	Place of issue	Contact address/ Head office address	Shareholding (shares)
1	2	3	4	5	6		9	10		11
1	Bùi Anh Dũng		Thành viên HĐQT/ Phó TGĐ							291.640
1.1	Lê Thị Hội			Mẹ						
1.2	Đỗ Thị Hạnh			Vợ						22.840
1.3	Bùi Minh Triết			Con trai						
1.4	Bùi Đỗ Minh Khuê			Con gái						

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom – Happiness

-----o0o-----

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN/ CURRICULLUM VITAE

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.
To: - *The State Securities Commission;*
- *The Stock Exchange.*

1. Họ và tên/ <i>Full name</i> ::	PHAN THANH LỘC
2. Giới tính/ <i>Gender</i> :	Nam
3. Ngày tháng năm sinh/ <i>Date of birth</i> :	1962
4. Nơi sinh/ <i>Place of birth</i> :	Australia
5. Số CCCD hoặc Hộ chiếu/ <i>ID Card No. or Passport No.</i> :	
6. Ngày cấp/ <i>Date of issue</i> :	22/10/2015
7. Nơi cấp/ <i>Place of issue</i> :	Australia
8. Quốc tịch/ <i>Nationality</i>	Australia
9. Dân tộc/ <i>Ethnic</i>	
10. Địa chỉ thường trú/ <i>Permanent residence</i> :	208 Nguyễn Hữu Cảnh, Vinhomes Centre Park, Tòa Landmark I, P.2108
11. Số ĐT liên lạc/ <i>Telephone number</i>	
12. Địa chỉ email/ <i>Email</i>	
13. Trình độ chuyên môn/ <i>Qualification</i>	Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh
14. Quá trình công tác/ <i>Working process</i>	- 2007 - nay: GD điều hành - VIETNAM INVESTMENTS GROUP (VN). - 2002 - 2007: GD Bộ phận Quản trị Cung Ứng và Thu mua Chiến lược, Phụ trách khu vực Australasia - Tập đoàn UTC FSS. - 1996 - 1997: Trợ lý Bán thời gian cho PGĐ, Bộ phận trang thiết bị - IONICS, INC. - 1995 - 1996: GD Bộ phận Thương mại - Công ty Vietgas.
15. Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ <i>Organisation's name subject to information disclosure rules</i>	Công ty Cổ phần Tập đoàn Thủy sản Minh Phú (MPC)
16. Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ <i>Current position in an organization subject to information disclosure</i>	Thành viên HĐQT
17. Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức	/

khác/ <i>Positions in other companies</i>	
18. Số CP nắm giữ/ <i>Number of owning shares</i>	/
+ Đại diện sở hữu/ <i>Owning on behalf of</i>	/
+ Cá nhân sở hữu/ <i>Owning by Individual</i>	/
19. Danh sách người có liên quan của người khai* / <i>List of affiliated persons of declarant:</i>	[Khai báo ở file kèm theo]
20. Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/ <i>Related interest with public company, public fund (if any):</i>	Không
21. Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/ <i>Interest in conflict with public company, public fund (if any):</i>	Không

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật/*I hereby certify that the information provided in this cv is true and correct and I will bear the full responsibility to the law.*

Ho Chi Minh, ngày 22 tháng 06 năm 2024

NGƯỜI KHAI/DECLARANT

(Ký, ghi rõ họ tên)

(Signature, full name)

Appendix

DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NHỮNG NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

LIST OF INSIDERS AND THEIR AFFILIATED PERSONS

(Người có liên quan theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019/
Affiliated persons are stipulated in Article 4, clause 46 of the Law on Securities dated 26th Nov 2019)

STT	Tên người nội bộ và người có liên quan/	Tài khoản chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại MPC (nếu có)	Mối quan hệ đối với MPC/ người nội bộ	Loại hình giấy NSH (CCCD/ Hộ chiếu/ Giấy CN ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ/ Địa chỉ trụ sở chính	SL CP của cá nhân/đại diện sở hữu
No.	Name of person	Securities trading accounts (if available)	Position at the company (if available)	Relationship with the company/ internal person	Type of documents (ID/Passport/ Business Registration Certificate)	NSH No.	Date of issue	Place of issue	Contact address/ Head office address	Shareholding (shares)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
1	Phan Thanh Lộc		Thành viên HĐQT							
1.1	Nguyễn Hồng Vân			Vợ						
1.2	Phan Michael Phúc Thanh			Con trai						
1.3	Phan Lily Chi Uyên			Con gái						

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

Independence - Freedom – Happiness

-----o0o-----

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN/ CURRICULLUM VITAE

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;

- Sở Giao dịch chứng khoán.

To: - The State Securities Commission;

- The Stock Exchange.

1. Họ và tên/Full name::	HỒ THU LÊ
2. Giới tính/Gender:	Nữ
3. Ngày tháng năm sinh/Date of birth:	06/08/1978
4. Nơi sinh/Place of birth:	
5. Số CCCD hoặc Hộ chiếu/ID Card No. or Passport No:	
6. Ngày cấp/ Date of issue:	27/02/2019
7. Nơi cấp/Place of issue:	Cục quản lý XNC
8. Quốc tịch/ Nationality	Việt Nam
9. Dân tộc/ Ethnic	Kinh
10. Địa chỉ thường trú/ Permanent residence:	21A, ngách 30/18 Tạ Quang Bửu, phường Bách Khoa, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
11. Số ĐT liên lạc/ Telephone number	
12. Địa chỉ email/ Email	
13. Trình độ chuyên môn/ Qualification	Thạc sĩ kinh tế
14. Quá trình công tác/ Working process	- Tháng 06/2006 – 06/2017: Phó giám đốc phụ trách đầu tư và quản lý danh mục, thành viên Hội đồng đầu tư Công ty liên doanh quản lý đầu tư BIDV-Vietnam Partners - Tháng 07/2017 – 01/2018: Giám đốc bộ phận Tư vấn tài chính doanh nghiệp Công ty CP Chứng khoán Tp.HCM - Tháng 01/2018 – Nay: đồng sáng lập, Giám đốc tài chính Công ty Tomochain Lab Pte.,Ltd (Singapore)
15. Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ Organisation's name subject to information disclosure rules	Công ty Cổ phần Tập đoàn Thủy sản Minh Phú (MPC)
16. Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ Current position in an organization subject to information disclosure	Thành viên Hội đồng quản trị
17. Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác/ Positions in other companies	Giám đốc tài chính Công ty Tomochain Lab Pte.,Ltd (Singapore)

18. Số CP nắm giữ/ <i>Number of owning shares</i>	0
+ Đại diện sở hữu/ <i>Owning on behalf of</i>	0
+ Cá nhân sở hữu/ <i>Owning by Individual</i>	0
19. Danh sách người có liên quan của người khai* / <i>List of affiliated persons of declarant:</i>	[Khai báo ở file kèm theo]
20. Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/ <i>Related interest with public company, public fund (if any):</i>	Không
21. Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/ <i>Interest in conflict with public company, public fund (if any):</i>	Không

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật/*I hereby certify that the information provided in this cv is true and correct and I will bear the full responsibility to the law.*

Ho Chi Minh, ngày 22 tháng 06 năm 2024

NGƯỜI KHAI/DECLARANT

(Ký, ghi rõ họ tên)

(Signature, full name)

Appendix

**DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NHỮNG NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN
LIST OF INSIDERS AND THEIR AFFILIATED PERSONS**

(Người có liên quan theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019/
Affiliated persons are stipulated in Article 4, clause 46 of the Law on Securities dated 26th Nov 2019)

STT	Tên người nội bộ và người có liên quan/	Tài khoản chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại MPC (nếu có)	Mối quan hệ đối với MPC/ người nội bộ	Loại hình giấy NSH (CCCD/ Hộ chiếu/ Giấy CN ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ/ Địa chỉ trụ sở chính	SL CP của cá nhân/đại diện sở hữu
No.	Name of person	Securities trading accounts (if available)	Position at the company (if available)	Relationship with the company/ internal person	Type of documents (ID/Passport/ Business Registration Certificate)	NSH No.	Date of issue	Place of issue	Contact address/ Head office address	Shareholding (shares)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
1	Hồ Thu Lê		Thành viên HĐQT							
1.1	Hồ Ngọc Hường			Bố						
1.2	Lương Thị Bình			Mẹ						
1.3	Hồ Thu Phương			Em gái						
1.4	Nguyễn Lê Bảo Anh			Con trai						
1.5	Nguyễn Lê Bảo Uyên			Con gái						

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom – Happiness

-----o0o-----

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN/ CURRICULLUM VITAE

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.
To: - The State Securities Commission;
- The Stock Exchange.

1. Họ và tên/Full name::	NGUYỄN NHÂN NGHĨA
2. Giới tính/Gender:	Nam
3. Ngày tháng năm sinh/Date of birth:	21/12/1969
4. Nơi sinh/Place of birth:	Hà Nội
5. Số CCCD hoặc Hộ chiếu/ID Card No. or Passport No:	
6. Ngày cấp/ Date of issue:	25/4/2021
7. Nơi cấp/Place of issue:	Cục CS Quản lý Hành Chính về Trật tự Xã hội
8. Quốc tịch/ Nationality	Việt Nam
9. Dân tộc/ Ethnic	Kinh
10. Địa chỉ thường trú/ Permanent residence:	Số 6, Lê Thánh Tông, Hà Nội
11. Số ĐT liên lạc/ Telephone number	
12. Địa chỉ email/ Email	
13. Trình độ chuyên môn/ Qualification	Thạc sỹ - Đại học Tổng hợp London - Anh
14. Quá trình công tác/ Working process	- Từ 2019 – Nay: Thành viên HĐQT Tập đoàn Thủy sản Minh Phú - Từ 2011- Nay: Tổng Giám Đốc Công ty Liên Doanh Quản Lý Đầu Tư BIDV – Việt Nam Partner. Thành viên HĐQT Công ty Saplastic, Ông là thành viên CFA từ năm 2011. - Từ 2006 - 2010: Phó Tổng Giám Đốc Công ty Liên Doanh Quản Lý Đầu Tư BIDV – Việt Nam Partner. - Từ 2002 - 2006: Phó Giám đốc Sở Giao dịch III – Ngân hàng ĐT & PT Việt Nam - Từ 1997 - 2002: Phó phòng, Trưởng ban Quản lý Dự Án Tín dụng Quốc Tế – Ngân hàng Nhà Nước - Từ 1992 - 1996: Cán bộ - Ngân hàng ĐT & PT Việt Nam – CN Hà Nội
15. Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ Organisation's name subject to information disclosure rules	Công ty Cổ phần Tập đoàn Thủy sản Minh Phú (MPC)
16. Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối	Thành viên Hội đồng quản trị

trợng công bố thông tin/ <i>Current position in an organization subject to information disclosure</i>	
17. Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác/ <i>Positions in other companies</i>	Không
18. Số CP nắm giữ/ <i>Number of owning shares</i>	/
+ Đại diện sở hữu/ <i>Owning on behalf of</i>	/
+ Cá nhân sở hữu/ <i>Owning by Individual</i>	/
19. Danh sách người có liên quan của người khai* / <i>List of affiliated persons of declarant:</i>	[Khai báo ở file kèm theo]
20. Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/ <i>Related interest with public company, public fund (if any):</i>	Không
21. Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/ <i>Interest in conflict with public company, public fund (if any):</i>	Không

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật/*I hereby certify that the information provided in this cv is true and correct and I will bear the full responsibility to the law.*

Ho Chi Minh, ngày 22 tháng 06 năm 2024

NGƯỜI KHAI/DECLARANT

(Ký, ghi rõ họ tên)

(Signature, full name)

Appendix

**DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NHỮNG NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN
LIST OF INSIDERS AND THEIR AFFILIATED PERSONS**

(Người có liên quan theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019/
Affiliated persons are stipulated in Article 4, clause 46 of the Law on Securities dated 26th Nov 2019)

STT	Tên người nội bộ và người có liên quan/	Tài khoản chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại MPC (nếu có)	Mối quan hệ đối với MPC/ người nội bộ	Loại hình giấy NSH (CCCD/ Hộ chiếu/Giấy CN ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ/ Địa chỉ trụ sở chính	SL CP của cá nhân/đại diện sở hữu
No.	Name of person	Securities trading accounts (if available)	Position at the company (if available)	Relationship with the company/ internal person	Type of documents (ID/Passport/ Business Registration Certificate)	NSH No.	Date of issue	Place of issue	Contact address/ Head office address	Shareholding (shares)
1	2	3	4	5	6		9	10		11
1	Nguyễn Nhân Nghĩa		Thành viên HĐQT							
1.1	Trần Thị Trâm			Mẹ						
1.2	Nguyễn Thu Lan			Vợ						
1.3	Nguyễn Quang Minh			Con trai						
1.4	Nguyễn Đức Thành			Con trai						
1.5	Nguyễn Dự Hương			Chị ruột						
1.6	Nguyễn Hoàng Miên			Chị ruột						

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

Independence - Freedom – Happiness

-----o0o-----

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN/ CURRICULLUM VITAE

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;

- Sở Giao dịch chứng khoán.

To: - The State Securities Commission;

- The Stock Exchange.

1. Họ và tên/Full name::	SASAKI TAKAHIRO
2. Giới tính/Gender:	Nam/ Male
3. Ngày tháng năm sinh/Date of birth:	06/12/1969
4. Nơi sinh/Place of birth:	Miyagi, Japan
5. Số CCCD hoặc Hộ chiếu/ID Card No. or Passport No:	
6. Ngày cấp/ Date of issue:	22/03/2019
7. Nơi cấp/Place of issue:	Nhật Bản/ Japan
8. Quốc tịch/ Nationality	Nhật Bản/ Japanese
9. Dân tộc/ Ethnic	
10. Địa chỉ thường trú/ Permanent residence:	House 5A Shenton Way, #44-21 V on Shenton, Singapore, 068814
11. Số ĐT liên lạc/ Telephone number	
12. Địa chỉ email/ Email	
13. Trình độ chuyên môn/ Qualification	Waseda University
14. Quá trình công tác/ Working process	- 2022-Now: Consumer-Centric Business Development Unit Mitsui & Co. (Asia Pacific) Pte. Ltd - 2017-2022: Sugar & Fermented Products Division Mitsui & Co., Ltd - 2014-2017: Food Dept. Mitsui & Co. (Asia Pacific) Pte. Ltd - 2013-2014: Strategic Planning Dept, Food Group, Mitsui &Co., Ltd - 2011 – 2013: Sugar & Fermented Products Div, Strategy & Corporate Planning Dept, Mitsui &Co., Ltd - 1999-2011: Sugar & Fermented Products Div, Mitsui &Co., Ltd - 1998-1999: Kaset Phol Sugar Ltd - 1996-1998: Foodstaff Dept, Mitsui &Co., Ltd - 1994-1996: Food Group, Takamatsu Branch, Mitsui &Co., Ltd - 1992-1994: Food Material Div. Mitsui & Co., Ltd

15. Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ <i>Organisation's name subject to information disclosure rules</i>	Công ty Cổ phần Tập đoàn Thủy sản Minh Phú (MPC)
16. Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ <i>Current position in an organization subject to information disclosure</i>	Thành viên Hội đồng quản trị/ <i>Board Member</i>
17. Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác/ <i>Positions in other companies</i>	Unit Operation Officer Mitsui & Co. (Asia Pacific) Pte. Ltd
18. Số CP nắm giữ/ <i>Number of owning shares</i>	0
+ Đại diện sở hữu/ <i>Owning on behalf of</i>	0
+ Cá nhân sở hữu/ <i>Owning by Individual</i>	0
19. Danh sách người có liên quan của người khai* / <i>List of affiliated persons of declarant:</i>	[Khai báo ở file kèm theo]
20. Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/ <i>Related interest with public company, public fund (if any):</i>	NIL
21. Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/ <i>Interest in conflict with public company, public fund (if any):</i>	NIL

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật/*I hereby certify that the information provided in this CV is true and correct and I will bear the full responsibility to the law.*

Ho Chi Minh, ngày 22 tháng 06 năm 2024

NGƯỜI KHAI/DECLARANT

(Ký, ghi rõ họ tên)

(Signature, full name)

Appendix

DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NHỮNG NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

LIST OF INSIDERS AND THEIR AFFILIATED PERSONS

(Người có liên quan theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019/
Affiliated persons are stipulated in Article 4, clause 46 of the Law on Securities dated 26th Nov 2019)

STT	Tên người nội bộ và người có liên quan/	Tài khoản chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại MPC (nếu có)	Mối quan hệ đối với MPC/ người nội bộ	Loại hình giấy NSH (CCCD/ Hộ chiếu/Giấy CN ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ/ Địa chỉ trụ sở chính	SL CP của cá nhân/đại diện sở hữu
No.	Name of person	Securities trading accounts (if available)	Position at the company (if available)	Relationship with the company/ internal person	Type of documents (ID/Passport/ Business Registration Certificate)	NSH No.	Date of issue	Place of issue	Contact address/ Head office address	Shareholding (shares)
1	2	3	4	5	6		9	10		11
1	Sasaki Takahiro		Thành viên HĐQT							
1.1	Sasaki Miho			Vợ						
1.2	Sasaki Yu			Con trai						
1.3	Sasaki Ken			Con trai						
1.4	Sasaki Sou			Con trai						
1.5	Sasaki Masujiro			Cha						
1.6	Sasaki Fumiko			Mẹ						

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom – Happiness

-----o0o-----

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN/ CURRICULLUM VITAE

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.
To: - The State Securities Commission;
- The Stock Exchange.

1. Họ và tên/Full name::	SUZUKI YOSHIKI
2. Giới tính/Gender:	Nam/ Male
3. Ngày tháng năm sinh/Date of birth:	18/07/1977
4. Nơi sinh/Place of birth:	Tokyo, Nhật Bản/ Tokyo, Japan
5. Số CCCD hoặc Hộ chiếu/ID Card No. or Passport No:	
6. Ngày cấp/ Date of issue:	21/10/2020
7. Nơi cấp/Place of issue:	Tổng Lãnh sự quán Nhật Bản tại TP.HCM/ Consulate General of Japan in Ho Chi Minh City
8. Quốc tịch/ Nationality	Nhật Bản/ Japanese
9. Dân tộc/ Ethnic	
10. Địa chỉ thường trú/ Permanent residence:	3-25-12-2303, Shakujii-machi, Nerima-ku, Tokyo, Japan
11. Số ĐT liên lạc/ Telephone number	090-4407-4296
12. Địa chỉ email/ Email	Yoshia.Suzuki@mitsui.com
13. Trình độ chuyên môn/ Qualification	Cử nhân Cử nhân Luật (The University of Tokyo, Japan)/ Bachelor of Laws (The University of Tokyo, Japan)
14. Quá trình công tác/ Working process	- 2024 – Nay: General Manager Aquaculture & Nutrition Project Dept. I, Food Business Unit, Mitsui & Co Ltd; - 2022 – 2024: General Manager Aquaculture & Nutrition Project Dept, Food Business Unit, Mitsui & Co Ltd; - 2019 – 2022: Vice General Director, Minh Phu Seafood Joint Stock Company - 2016 - 2019: Vice General Director, Minh Phú Hậu Giang Seafood Joint Stock Company - 2015 - 2016: Deputy General Manager, Foodstock Dept., Mitsui & Co. (Asia Pacific) PTE. LTD. (Singapore) - 2008 - 2015: Raw Sugar Dept., Food Business Unit, Mitsui & Co., LTD (Japan) - 2007 - 2008: Chemical Div, Mitsui Vietnam Co., Ltd. Branch in Hanoi - 2006 - 2007: Vietnamese language training program tại Tp. HCM - 2003 - 2006: Retail Logistics Div., Mitsui & Co., Ltd. (Japan)

	- 2002 - 2003: Accounting Div., Mitsui & Co., LTD. (Japan)
15. Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ <i>Organisation's name subject to information disclosure rules</i>	Công ty Cổ phần Tập đoàn Thủy sản Minh Phú (MPC)
16. Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ <i>Current position in an organization subject to information disclosure</i>	NIL
17. Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác/ <i>Positions in other companies</i>	General Manager Aquaculture & Nutrition Project Dept, Food Business Unit, Mitsui & Co Ltd;
18. Số CP nắm giữ/ <i>Number of owning shares</i>	0
+ Đại diện sở hữu/ <i>Owning on behalf of</i>	0
+ Cá nhân sở hữu/ <i>Owning by Individual</i>	0
19. Danh sách người có liên quan của người khai* / <i>List of affiliated persons of declarant:</i>	[Khai báo ở file kèm theo]
20. Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/ <i>Related interest with public company, public fund (if any):</i>	NIL
21. Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/ <i>Interest in conflict with public company, public fund (if any):</i>	NIL

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật/*I hereby certify that the information provided in this cv is true and correct and I will bear the full responsibility to the law.*

Ho Chi Minh, ngày 22 tháng 06 năm 2024

NGƯỜI KHAI/DECLARANT

(Ký, ghi rõ họ tên)

(Signature, full name)

Appendix

DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NHỮNG NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

LIST OF INSIDERS AND THEIR AFFILIATED PERSONS

(Người có liên quan theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019/

Affiliated persons are stipulated in Article 4, clause 46 of the Law on Securities dated 26th Nov 2019)

STT	Tên người nội bộ và người có liên quan/	Tài khoản chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại MPC (nếu có)	Mối quan hệ đối với MPC/ người nội bộ	Loại hình giấy NSH (CCCD/ Hộ chiếu/Giấy CN ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ/ Địa chỉ trụ sở chính	SL CP của cá nhân/đại diện sở hữu
No.	Name of person	Securities trading accounts (if available)	Position at the company (if available)	Relationship with the company/ internal person	Type of documents (ID/Passport/ Business Registration Certificate)	NSH No.	Date of issue	Place of issue	Contact address/ Head office address	Shareholding (shares)
1	2	3	4	5	6		9	10		11
1	Suzuki Yoshinki		Thành viên HĐQT							
1.1	Suzuki Hiromi			Bố						
1.2	Suzuki Kazuko			Mẹ						
1.3	Suzuki Naoko			Em gái						
1.4	Lê Thị Mỹ Vân			Vợ						
1.5	Suzuki Miyu			Con gái						

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom – Happiness

-----o0o-----

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN/ CURRICULLUM VITAE

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.
To: - *The State Securities Commission*;
- *The Stock Exchange*.

Họ và tên/ <i>Full name</i> ::	TRẦN VĂN KHÁNH
Giới tính/ <i>Gender</i> :	Nam
Ngày tháng năm sinh/ <i>Date of birth</i> :	21/06/1981
Nơi sinh/ <i>Place of birth</i> :	Cà Mau
CCCD hoặc Hộ chiếu/ <i>ID.No. or Passport No</i> :	
Ngày cấp/ <i>Date of issue</i> :	01/09/2021
Nơi cấp/ <i>Place of issue</i> :	Cục CSQLHC về TTXH
Quốc tịch/ <i>Nationality</i>	Việt Nam
Dân tộc/ <i>Ethnic</i>	Kinh
Địa chỉ thường trú/ <i>Permanent residence</i> :	Ấp 1, Xã Tắc Vân, Thành Phố Cà Mau, Tỉnh Cà Mau
Số ĐT liên lạc/ <i>Telephone number</i>	0963 099991
Địa chỉ email/ <i>Email</i>	khanhtv@minhphu.com
Trình độ chuyên môn/ <i>Qualification</i>	Cử nhân kinh tế (chuyên ngành: Văn bằng 1: Kế toán tổng hợp; Văn bằng 2: Kinh tế luật)
Quá trình công tác/ <i>Working process</i>	2003 - 2006: Kế toán Công ty TNHH CBTS XNK Phú Cường 2007 - 2009: Kế toán trưởng Công ty CP Bao Bi Hải Cường 2010 - 2011: Trưởng phòng tổ chức Công ty CP Thủy Sản Quốc Lập 2012 – 02/2013: Trưởng phòng Kế hoạch Công ty CP Du Lịch và Dịch Vụ Minh Hải 03/2013 – 07/2014: Kế toán trưởng Công ty CP CBTS XK Minh Hải 08/2014 - nay: Chuyên qua các chức vụ: Phó Ban kiểm soát nội bộ, Trưởng ban KSNB, Phó giám đốc KSNB Công ty CP Tập đoàn Thủy sản Minh Phú

Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ <i>Organisation's name subject to information disclosure rules</i>	Công ty Cổ phần Tập đoàn Thủy sản Minh Phú (MPC)
Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ <i>Current position in an organization subject to information disclosure</i>	Phó giám đốc kiểm soát nội bộ
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác/ <i>Positions in other companies</i>	Không
Số CP nắm giữ/ <i>Number of owning shares</i>	0
+ Đại diện sở hữu/ <i>Owning on behalf of</i>	0
+ Cá nhân sở hữu/ <i>Owning by Individual</i>	0
Danh sách người có liên quan của người khai* / <i>List of affiliated persons of declarant:</i>	[Khai báo ở file kèm theo]
Lợi ích liên quan đối với Công ty/ <i>Related interest with public company, public fund (if any):</i>	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty/ <i>Interest in conflict with public company, public fund (if any)</i>	Không

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật/*I hereby certify that the information provided in this cv is true and correct and I will bear the full responsibility to the law.*

Ho Chi Minh, ngày 22 tháng 06 năm 2024

NGƯỜI KHAI/DECLARANT

(Ký, ghi rõ họ tên)

(Signature, full name)

Appendix

DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NHỮNG NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

LIST OF INSIDERS AND THEIR AFFILIATED PERSONS

(Người có liên quan theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019/

Affiliated persons are stipulated in Article 4, clause 46 of the Law on Securities dated 26th Nov 2019)

STT	Tên người nội bộ và người có liên quan/	Tài khoản chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại MPC (nếu có)	Mối quan hệ đối với MPC/ người nội bộ	Loại hình giấy NSH (CCCD/ Hộ chiếu/Giấy CN ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ/ Địa chỉ trụ sở chính	SL CP của cá nhân/đại diện sở hữu
No.	Name of person	Securities trading accounts (if available)	Position at the company (if available)	Relationship with the company/ internal person	Type of documents (ID/Passport/ Business Registration Certificate)	NSH No.	Date of issue	Place of issue	Contact address/ Head office address	Shareholding (shares)
1	2	3	4	5	6		9	10		11
1	Trần Văn Khánh		Trưởng BKS							
1.1	Quách Thị Bích Nhiên			Vợ						
1.2	Trần Nhật Anh			Con trai						
1.3	Trần Nguyễn			Cha						
1.4	Trần Thủy Hằng			Em gái						
1.5	Trần Thủy Ngân			Em gái						
1.6	Trần Trường Giang			Em rể						

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom – Happiness

-----o0o-----

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN/ CURRICULLUM VITAE

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.
To: - The State Securities Commission;
- The Stock Exchange.

Họ và tên/Full name:	VŨ THỊ THẢO NGUYỄN
Giới tính/Gender:	Nữ
Ngày tháng năm sinh/Date of birth:	02/03/1992
Nơi sinh/Place of birth:	Cà Mau
CCCD hoặc Hộ chiếu/ID.No. or Passport No:	
Ngày cấp/ Date of issue:	10/08/2021
Nơi cấp/Place of issue:	Cục trưởng cục cảnh sát – QLHC về TTXH
Quốc tịch/ Nationality:	Việt Nam
Dân tộc/ Ethnic:	Kinh
Địa chỉ thường trú/ Permanent residence:	Khóm 2, Phường 7, TP Cà Mau
Số ĐT liên lạc/ Telephone number:	0943.782.786
Địa chỉ email/ Email:	thaonguyen@minhphu.com
Trình độ chuyên môn/ Qualification:	Cao Đẳng Kế Toán
Quá trình công tác/ Working process:	01/2014 - 07/2014: Nhân viên thống kê – CTY CP THỦY SẢN MINH PHÚ HẬU GIANG 07/2014 – 11/2016: Nhân viên – CTY TNHH MTV CHUỖI CUNG ỨNG THỦY SẢN MINH PHÚ. 12/2016 - đến nay: Chuyên viên kiểm soát nội bộ – CTY CP THỦY SẢN MINH PHÚ HẬU GIANG
Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ Organisation's name subject to information disclosure rules:	Công ty Cổ phần Tập đoàn Thủy sản Minh Phú (MPC)
Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ Current position in an organization subject to information disclosure:	Kiểm soát viên
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác/ Positions in other companies:	

Số CP nắm giữ/ <i>Number of owning shares:</i>	0
+ Đại diện sở hữu/ <i>Owning on behalf of:</i>	0
+ Cá nhân sở hữu/ <i>Owning by Individual:</i>	0
Danh sách người có liên quan của người khai* / <i>List of affiliated persons of declarant:</i>	[Khai báo ở file kèm theo]
Lợi ích liên quan đối với Công ty/ <i>Related interest with public company, public fund (if any):</i>	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty/ <i>Interest in conflict with public company, public fund (if any)</i>	Không

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật/*I hereby certify that the information provided in this cv is true and correct and I will bear the full responsibility to the law.*

Ho Chi Minh, ngày 22 tháng 06 năm 2024

NGƯỜI KHAI/DECLARANT

(Ký, ghi rõ họ tên)

(Signature, full name)

Appendix

**DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NHỮNG NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN
LIST OF INSIDERS AND THEIR AFFILIATED PERSONS**

(Người có liên quan theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019/
Affiliated persons are stipulated in Article 4, clause 46 of the Law on Securities dated 26th Nov 2019)

STT	Tên người nội bộ và người có liên quan/	Tài khoản chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại MPC (nếu có)	Mối quan hệ đối với MPC/ người nội bộ	Loại hình giấy NSH (CCCD/ Hộ chiếu/Giấy CN ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ/ Địa chỉ trụ sở chính	SL CP của cá nhân/đại diện sở hữu
No.	Name of person	Securities trading accounts (if available)	Position at the company (if available)	Relationship with the company/ internal person	Type of documents (ID/Passport/ Business Registration Certificate)	NSH No.	Date of issue	Place of issue	Contact address/ Head office address	Shareholding (shares)
1	2	3	4	5	6		9	10		11
1	Vũ Thị Thảo Nguyên		Thành viên BKS							
1.1	Vũ Văn Nhuận			Cha						
1.2	Bùi Thị Hoa			Mẹ						

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom – Happiness

-----o0o-----

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN/ CURRICULLUM VITAE

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.
To: - The State Securities Commission;
- The Stock Exchange.

1. Họ và tên/Full name::	LÂM THỊ THÚY KIỀU
2. Giới tính/Gender:	Nữ
3. Ngày tháng năm sinh/Date of birth:	18/11/1978
4. Nơi sinh/Place of birth:	Cà Mau
5. Số CCCD hoặc Hộ chiếu/ID Card No. or Passport No:	
6. Ngày cấp/ Date of issue:	29/04/2021
7. Nơi cấp/Place of issue:	Cục cảnh sát QLHC về TTXH
8. Quốc tịch/ Nationality	Việt Nam
9. Dân tộc/ Ethnic	Kinh
10. Địa chỉ thường trú/ Permanent residence:	220A Nguyễn Đình Chiểu, K8, P8, TP. Cà Mau
11. Số ĐT liên lạc/ Telephone number	
12. Địa chỉ email/ Email	
13. Trình độ chuyên môn/ Qualification	Trung cấp kế toán
14. Quá trình công tác/ Working process	Từ 2001 – Nay: Nhân viên phòng hành chính – nhân sự tại Công ty Cổ phần Tập đoàn Thủy sản Minh Phú
15. Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ Organisation's name subject to information disclosure rules	Công ty Cổ phần Tập đoàn Thủy sản Minh Phú (MPC)
16. Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ Current position in an organization subject to information disclosure	Kiểm soát viên
17. Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác/ Positions in other companies	

18. Số CP nắm giữ/ <i>Number of owning shares</i>	5.000
+ Đại diện sở hữu/ <i>Owning on behalf of</i>	
+ Cá nhân sở hữu/ <i>Owning by Individual</i>	5.000
19. Danh sách người có liên quan của người khai* / <i>List of affiliated persons of declarant:</i>	[Khai báo ở file kèm theo]
20. Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/ <i>Related interest with public company, public fund (if any):</i>	Không
21. Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/ <i>Interest in conflict with public company, public fund (if any):</i>	Không

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật/*I hereby certify that the information provided in this cv is true and correct and I will bear the full responsibility to the law.*

Ho Chi Minh, ngày 22 tháng 06 năm 2024

NGƯỜI KHAI/DECLARANT

(Ký, ghi rõ họ tên)

(Signature, full name)

Appendix

DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NHỮNG NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

LIST OF INSIDERS AND THEIR AFFILIATED PERSONS

(Người có liên quan theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019/
Affiliated persons are stipulated in Article 4, clause 46 of the Law on Securities dated 26th Nov 2019)

STT	Tên người nội bộ và người có liên quan/	Tài khoản chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại MPC (nếu có)	Mối quan hệ đối với MPC/ người nội bộ	Loại hình giấy NSH (CCCD/ Hộ chiếu/Giấy CN ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ/ Địa chỉ trụ sở chính	SL CP của cá nhân/đại diện sở hữu
No.	Name of person	Securities trading accounts (if available)	Position at the company (if available)	Relationship with the company/ internal person	Type of documents (ID/Passport/ Business Registration Certificate)	NSH No.	Date of issue	Place of issue	Contact address/ Head office address	Shareholding (shares)
1	2	3	4	5	6		9	10		11
1	Lâm Thị Thúy Kiều		Thành viên BKS							5.000
1.1	Lê Thị Vinh			Mẹ chồng						
1.2	Nguyễn Doãn Bách			Chồng						
1.3	Nguyễn Doãn Thiên Ân			Con trai						
1.4	Nguyễn Lâm Kiều Như			Con gái						
1.5	Nguyễn Lâm Như Hào			Con gái						
1.6	Lâm Thành Vân			Em trai						
1.7	Nguyễn Thị Thanh Hương			Em dâu						